

Số: /KH-UBND

Lào Cai, ngày tháng năm 2026

KẾ HOẠCH

Thực hiện Chương trình “Đổi mới, nâng cao chất lượng đào tạo nghề nông thôn đến năm 2030” trên địa bàn tỉnh Lào Cai

Căn cứ Chỉ thị số 37-CT/TW ngày 10/7/2024 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về đổi mới công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn; Quyết định số 326/QĐ-TTg ngày 24/02/2026 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện Chỉ thị số 37-CT/TW ngày 10/7/2024 của Ban Bí thư Trung ương Đảng; Quyết định số 328/QĐ-TTg ngày 24/02/2026 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình “Đổi mới, nâng cao chất lượng đào tạo nghề nông thôn đến năm 2030”; Kế hoạch số 43-KH/TU ngày 24/01/2026 của Tỉnh ủy Lào Cai; Kế hoạch số 54-KH/ĐU ngày 08/3/2026 của Đảng ủy UBND tỉnh thực hiện Chỉ thị số 37-CT/TW ngày 10/7/2024 của Ban Bí thư trung ương Đảng. Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng Kế hoạch thực hiện Chương trình “Đổi mới, nâng cao chất lượng đào tạo nghề nông thôn đến năm 2030” trên địa bàn tỉnh Lào Cai, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Quán triệt sâu sắc Chỉ thị số 37-CT/TW, Quyết định số 326/QĐ-TTg; Quyết định số 328/QĐ-TTg, Kế hoạch số 43-KH/TU, Kế hoạch số 54-KH/ĐU nhằm tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức, tư duy và trách nhiệm của các sở, ngành, đơn vị, địa phương đối với công tác đào tạo nghề, phát triển nguồn nhân lực nông thôn trong tình hình mới; coi đây là một trong những nhiệm vụ trọng tâm, giải pháp then chốt để thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu lao động, nâng cao năng suất lao động, thu nhập và chất lượng đời sống của người dân nông thôn, góp phần thực hiện hiệu quả mục tiêu công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn tỉnh.

Triển khai đầy đủ, kịp thời và cụ thể hóa các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp trọng tâm đã được Ban Bí thư, Chính phủ, Ban Thường vụ Tỉnh ủy xác định trong Chỉ thị số 37-CT/TW, Quyết định số 326/QĐ-TTg; Quyết định số 328/QĐ-TTg, Kế hoạch số 43-KH/TU, Kế hoạch số 54-KH/ĐU; đổi mới mạnh mẽ nội dung, phương thức và nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn, gắn đào tạo với nhu cầu thị trường lao động, yêu cầu phát triển các ngành, lĩnh vực, sản phẩm chủ lực của tỉnh; qua đó phát huy vai trò của đào tạo nghề như một động lực quan trọng trong phát triển nguồn nhân lực, giảm nghèo bền vững, xây dựng nông thôn mới và nâng cao năng lực cạnh tranh của nền kinh tế địa phương.

2. Yêu cầu

Xác định rõ các nội dung, nhiệm vụ và giải pháp cụ thể; bảo đảm các điều kiện cần thiết về cơ chế, chính sách, nguồn lực và tổ chức thực hiện để triển khai hiệu quả Chỉ thị số 37-CT/TW, Quyết định số 326/QĐ-TTg, Quyết định số 328/QĐ-TTg, Kế hoạch số 43-KH/TU, Kế hoạch số 54-KH/ĐU; bảo đảm sự đồng bộ, thống nhất với các chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về phát triển nông nghiệp, nông thôn, đào tạo nghề, việc làm và an sinh xã hội.

Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy, chính quyền; phát huy vai trò, trách nhiệm của các sở, ban, ngành, địa phương, cơ sở đào tạo nghề, doanh nghiệp và các tổ chức chính trị - xã hội trong tổ chức thực hiện Chỉ thị số 37-CT/TW, Quyết định số 326/QĐ-TTg; Quyết định số 328/QĐ-TTg, Kế hoạch số 43-KH/TU, Kế hoạch số 54-KH/ĐU bảo đảm việc đổi mới công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn được triển khai thực chất, hiệu quả, đúng tiến độ, phù hợp với điều kiện thực tiễn của tỉnh và đáp ứng yêu cầu phát triển trong giai đoạn mới.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Tập trung đào tạo nhân lực có chất lượng phục vụ sản xuất nông nghiệp tiên tiến, hiện đại; đào tạo để chuyển đổi một bộ phận lao động nông thôn sang làm công nghiệp, dịch vụ, phục vụ sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá nông nghiệp, nông thôn và hội nhập quốc tế. Đào tạo nguồn nhân lực nông thôn gắn xây dựng nông thôn mới hiện đại, giàu đẹp, bản sắc, bền vững, gắn với đô thị hóa và thích ứng biến đổi khí hậu; đào tạo thực chất, đi theo chiều sâu, hiệu quả, bền vững, lấy cư dân nông thôn làm chủ thể, đem lại chuyển biến tích cực, rõ nét hơn về chuyển đổi nghề nghiệp, tạo việc làm, thu nhập cho người dân.

2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2030

- *Giai đoạn 2026-2030*: phân đầu tuyển sinh và đào tạo cho khoảng 142.000 người (bình quân 28.400 người/năm), trong đó có khoảng 75 % lao động nông thôn. Trong đó: Cao đẳng 10.000 người; trung cấp và trung học nghề 41.500 người; sơ cấp và các chương trình đào tạo khác 90.500 người; hỗ trợ đào tạo nghề trình độ sơ cấp, đào tạo dưới 03 tháng cho lao động nông thôn khoảng 7.000 người/năm. Tập trung tuyển sinh đào tạo khoảng 70% nghề phi nông nghiệp (công nghiệp chế biến, du lịch - dịch vụ) và 30% nghề nông nghiệp, chú trọng các nghề nông nghiệp công nghệ cao.

- *Đến năm 2030*: tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 75%, trong đó tỷ lệ lao động qua đào tạo có bằng cấp, chứng chỉ đạt 36%; Đào tạo lại, đào tạo thường xuyên cho khoảng 50% lực lượng lao động; học sinh, sinh viên nữ đạt trên 40% trong tổng chỉ tiêu tuyển sinh mới; số lao động nông thôn là nữ được đào tạo nghề chiếm trên 45%; người khuyết tật có nhu cầu được hỗ trợ học nghề, tạo việc làm chiếm khoảng 4%.

- Người dân tộc thiểu số trong độ tuổi được đào tạo nghề phù hợp với nhu cầu, điều kiện và đặc thù của vùng dân tộc thiểu số chiếm khoảng 70%.

- Có ít nhất 90% học sinh tốt nghiệp trung học cơ sở học lên trung học phổ thông và tương đương; ít nhất 85% người trong độ tuổi hoàn thành cấp trung học phổ

thông và tương đương; tỷ lệ người trong độ tuổi theo học các trình độ sau trung học phổ thông đạt 50%.

- Tỷ lệ người học có việc làm phù hợp (trong thời gian từ 6 đến 12 tháng sau đào tạo) hoặc tự tạo việc làm sau đào tạo đạt trên 85%.

- Phân đầu đến năm 2030, Trường Cao đẳng Nghề Yên Bái, Trường Cao đẳng Lào Cai và Trường trung cấp Dân tộc nội trú Nghĩa Lộ đạt chuẩn quốc gia. Xây dựng Trường Cao đẳng Lào Cai trở thành trường cao đẳng chất lượng cao, thực hiện chức năng trung tâm vùng về đào tạo và thực hành nghề chất lượng cao.

- Hằng năm huy động khoảng 100 doanh nghiệp tham gia quá trình đào tạo nghề tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, trong đó 100% các ngành nghề trọng điểm có sự tham gia của doanh nghiệp; có tối thiểu 30 chương trình đào tạo theo hình thức đặt hàng từ các doanh nghiệp. Phân đầu mỗi cơ sở giáo dục nghề nghiệp có hoạt động hợp tác thường xuyên với khoảng 15 doanh nghiệp.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành, xã hội và người dân về vai trò của đào tạo nghề đối với việc nâng cao chất lượng nguồn nhân lực nông thôn, tạo việc làm, tăng thu nhập, giảm nghèo bền vững và xây dựng nông thôn mới.

Tổ chức nghiên cứu, quán triệt, tuyên truyền, phổ biến nội dung Chỉ thị số 37-CT/TW, Hướng dẫn số 167-HD/BTGTW ngày 06/9/2024 của Ban Tuyên giáo Trung ương hướng dẫn triển khai thực hiện Chỉ thị số 37-CT/TW, Quyết định số 326/QĐ-TTg, Quyết định số 328/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ và Kế hoạch số 43-KH/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Lào Cai, Kế hoạch số 54-KH/ĐU của Đảng ủy UBND tỉnh về chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước đối với công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn. Đào tạo nghề, trong đó đào tạo nghề cho lao động nông thôn là một trong những đột phá chiến lược đã được xác định trong Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng.

Đổi mới các hoạt động tư vấn - tuyên truyền - hướng nghiệp; Tổ chức thường xuyên các hoạt động tư vấn hướng nghiệp, ngày hội giáo dục nghề nghiệp, trải nghiệm nghề nghiệp tại doanh nghiệp, cơ sở giáo dục nghề nghiệp; Huy động người có uy tín, già làng, trưởng bản tham gia tuyên truyền, vận động học nghề; áp dụng song ngữ trong hoạt động tư vấn, tuyên truyền đối với một số nhóm người lao động, nhóm dân tộc thiểu số; Tăng cường ứng dụng nền tảng số trong tuyển sinh giáo dục nghề nghiệp, tư vấn hướng nghiệp, xây dựng cơ sở dữ liệu chung về nhu cầu học nghề và việc làm; Biểu dương, tôn vinh, khen thưởng đối với những tổ chức, cá nhân có nhiều đóng góp trong công tác dạy nghề cho lao động nông thôn.

- *Cơ quan chủ trì:* Sở Giáo dục và Đào tạo.

- *Cơ quan thực hiện:* Các sở, ngành, đơn vị; Ủy ban nhân dân các xã, phường.

- *Thời gian thực hiện:* Giai đoạn 2026-2030.

- *Thời gian hoàn thành:* Tháng 12 hằng năm.

2. Nâng cao hiệu quả quản lý Nhà nước và triển khai thực hiện các chính sách hỗ trợ về đào tạo nghề cho lao động nông thôn

Rà soát, triển khai thực hiện đầy đủ các chính sách hỗ trợ đào tạo nghề cho lao động nông thôn, đặc biệt là chính sách hỗ trợ đối với nhóm lao động chuyển đổi nghề nghiệp, người lao động có đất bị thu hồi, lao động là người dân tộc thiểu số, lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, người khuyết tật; lao động bị mất việc làm, nguy cơ bị mất việc làm do ảnh hưởng bởi dịch bệnh, biến đổi khí hậu và do tác động của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư: Chính sách miễn, giảm học phí theo quy định của Nghị định số 238/2025/NĐ-CP ngày 03/9/2025 của Chính phủ quy định về chính sách học phí, miễn, giảm, hỗ trợ học phí, hỗ trợ chi phí học tập và giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo; Nghị định số 338/2025/NĐ-CP ngày 25/12/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật việc làm về chính sách hỗ trợ tạo việc làm; Quyết định số 53/2015/QĐ-TTg ngày 20/10/2015 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách nội trú đối với học sinh, sinh viên học cao đẳng, trung cấp. Rà soát, xây dựng cơ chế, chính sách riêng của tỉnh ưu tiên đối với những đối tượng có tính chất đặc thù như các xã vùng đặc biệt khó khăn, các xã xây dựng thí điểm nông thôn mới hiện đại, các xã, phường biên giới, các đối tượng yếu thế ...

Triển khai thực hiện các cơ chế, chính sách ưu đãi nhằm khuyến khích doanh nghiệp tham gia đào tạo nghề cho lao động nông thôn. Gắn trách nhiệm đào tạo nghề với điều kiện tiếp cận các chính sách ưu đãi đầu tư, đất đai, tín dụng, hỗ trợ hạ tầng, xúc tiến thương mại của doanh nghiệp. Hỗ trợ doanh nghiệp tham gia các phiên giao dịch việc làm, kết nối cung - cầu lao động. Tổ chức biểu dương, khen thưởng doanh nghiệp có đóng góp tích cực trong đào tạo nghề cho lao động nông thôn.

- *Cơ quan chủ trì:* Sở Giáo dục và Đào tạo.
- *Cơ quan thực hiện:* Ủy ban nhân dân các xã, phường.
- *Thời gian thực hiện:* Giai đoạn 2026-2030.
- *Thời gian hoàn thành:* Tháng 12 hằng năm.

3. Điều tra, khảo sát và dự báo nhu cầu của thị trường lao động, nhu cầu học nghề, việc làm cho lao động nông thôn

Tổ chức khảo sát, đánh giá nhu cầu nhân lực theo ngành, lĩnh vực ở địa phương, doanh nghiệp, kịp thời cung ứng nhân lực cho doanh nghiệp đáp ứng yêu cầu về trình độ, cơ cấu ngành nghề, kỹ năng nghề nghiệp. Xác định danh mục nghề đào tạo cho lao động nông thôn phù hợp với quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh và nhu cầu thị trường lao động; xác định nhu cầu học nghề của lao động nông thôn theo từng nghề, khu vực, cấp trình độ và nhu cầu sử dụng lao động qua đào tạo nghề của doanh nghiệp, các ngành kinh tế và thị trường lao động.

Xác định năng lực đào tạo của các cơ sở đào tạo nghề cho lao động nông thôn gồm: mạng lưới, nghề đào tạo, chương trình, học liệu, người dạy và cán bộ quản lý giáo dục nghề nghiệp, cơ sở vật chất thiết bị dạy nghề, người làm công tác quản lý đào tạo tại doanh nghiệp.

- *Cơ quan chủ trì:* Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Nội vụ.
- *Cơ quan thực hiện:* Ủy ban nhân dân các xã, phường; các cơ sở hoạt động giáo dục nghề nghiệp.
- *Thời gian thực hiện:* Giai đoạn 2026-2030.

- Thời gian hoàn thành: Tháng 12 hằng năm.

4. Nâng cao chất lượng các điều kiện đảm bảo cho hoạt động đào tạo nghề cho lao động nông thôn

4.1. Về chương trình đào tạo

- Đẩy mạnh xây dựng, phát triển các chương trình, giáo trình, học liệu đào tạo theo hướng chuẩn hóa, hiện đại hóa, tiếp cận chuẩn quốc gia, ASEAN và quốc tế, tăng thời lượng thực hành, thực tập tại doanh nghiệp nhằm đáp ứng yêu cầu của thị trường lao động, sự phát triển của cách mạng công nghiệp lần thứ tư. Chú trọng phát triển các chương trình đào tạo theo hướng tập trung vào các ngành, nghề tinh có nhu cầu sử dụng lao động lớn, nhất là các ngành công nghiệp chế biến, du lịch - dịch vụ, logistics, nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, kinh tế số; nhóm nghề liên quan đến bảo tồn văn hóa, du lịch cộng đồng, du lịch biên giới, phù hợp lợi thế đặc thù của Lào Cai,... nhằm đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh và đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu lao động từ nông nghiệp sang phi nông nghiệp. Chuẩn bị triển khai thực hiện chương trình giáo dục trung học nghề theo quy định của Luật Giáo dục nghề nghiệp năm 2025 và hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Số hóa các chương trình đào tạo, cơ sở dữ liệu, cẩm nang về đào tạo nghề cho lao động nông thôn; xây dựng thư viện mở, tích hợp dữ liệu để chia sẻ và sử dụng dữ liệu. Ưu tiên đầu tư về hạ tầng số và ứng dụng khoa học công nghệ trong quản lý, đào tạo. Thí điểm xây dựng các trạm đào tạo từ xa ở những vùng có điều kiện khó khăn, vùng dân tộc thiểu số để người lao động có thể chủ động tiếp cận, tham gia các khóa đào tạo phù hợp. Xây dựng các bài giảng điện tử, bài giảng mô phỏng... để cơ sở đào tạo nghề sử dụng chung trong đào tạo từ xa, tự học có hướng dẫn.

4.2. Về đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục nghề nghiệp

Xây dựng đội ngũ nhà giáo giáo dục nghề nghiệp bảo đảm đủ số lượng, hợp lý về cơ cấu ngành nghề, chất lượng đạt chuẩn theo quy định và tăng tỷ lệ giáo viên có kỹ năng nghề bậc cao đáp ứng tiêu chí trường đạt chuẩn quốc gia; trường cao đẳng trọng điểm chất lượng cao thực hiện chức năng trung tâm vùng về đào tạo và thực hành nghề chất lượng cao. Tăng cường đội ngũ nhà giáo giáo dục nghề nghiệp đáp ứng yêu cầu đào tạo nghề cho lao động nông thôn.

Đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm, kỹ năng dạy học, kỹ năng giảng dạy kiến thức an toàn, vệ sinh lao động, kiến thức kinh doanh và khởi sự doanh nghiệp, kỹ năng số, kỹ năng xanh cho đội ngũ nhà giáo giáo dục nghề nghiệp nhằm đáp ứng với yêu cầu đào tạo. Chuẩn bị đội ngũ nhà giáo nhằm tổ chức giảng dạy chương trình giáo dục trung học nghề đáp ứng các tiêu chuẩn theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Ký hợp đồng thỉnh giảng với kỹ sư nông nghiệp, nghệ nhân, chủ cơ sở sản xuất, cán bộ khuyến nông, khuyến công; có cơ chế hợp đồng linh hoạt theo nhu cầu đào tạo ngắn hạn. Hình thành “mạng lưới giáo viên thực hành tại chỗ” ở các xã, nhất là vùng cao; thí điểm mô hình “nghệ nhân - nông dân giỏi làm giảng viên thực hành”.

Nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ quản lý. Đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ cho cán bộ quản lý, đặc biệt là cán bộ quản lý đào tạo trong doanh nghiệp về công tác quản lý đào tạo, xây dựng kế hoạch, kiểm tra, giám sát, đánh giá thực hiện chương trình đào tạo của doanh nghiệp.

4.3. Về cơ sở vật chất và thiết bị đào tạo

Tiếp tục đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị đào tạo cho các cơ sở giáo dục nghề nghiệp đáp ứng yêu cầu nâng cao chất lượng đào tạo nghề; chú trọng đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị đào tạo đối với các trường trọng điểm quốc gia; trường cao đẳng trọng điểm chất lượng cao; chuẩn bị các điều kiện về cơ sở vật chất, thiết bị đào tạo triển khai thực hiện chương trình giáo dục trung học nghề.

Hỗ trợ đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy nghề, phương tiện vận chuyển lưu động cho các cơ sở giáo dục công lập tham gia đào tạo nghề cho lao động nông thôn. Trong đó, ưu tiên các cơ sở đào tạo tại các xã vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi. Khuyến khích các cơ sở tham gia hoạt động giáo dục nghề nghiệp đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị để tham gia đào tạo nghề cho lao động nông thôn.

Vận động tổ chức, cá nhân, khuyến khích tư nhân, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài phát triển cơ sở đào tạo nghề cho lao động nông thôn.

- *Cơ quan chủ trì, đơn đốc thực hiện:* Sở Giáo dục và Đào tạo.

- *Cơ quan thực hiện:* Các cơ sở hoạt động giáo dục nghề nghiệp.

- *Thời gian thực hiện:* Giai đoạn 2026-2030.

- *Thời gian hoàn thành:* Tháng 12 hằng năm.

5. Đào tạo, đào tạo lại, đào tạo và bồi dưỡng nâng cao trình độ kỹ năng nghề cho lao động nông thôn

Đào tạo, phát triển nhân lực cho các ngành, lĩnh vực, tập trung đào tạo nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu phát triển các ngành kinh tế mũi nhọn (kinh tế cửa khẩu, logistics, công nghiệp chế biến, du lịch, dịch vụ, kinh tế số, nông nghiệp xanh...) để cung ứng cho các khu, cụm công nghiệp, các doanh nghiệp trên địa bàn; đào tạo nguồn nhân lực số chất lượng cao cho các cơ quan, đơn vị đáp ứng yêu cầu đẩy mạnh chuyển đổi số, xây dựng mô hình đô thị thông minh, nền kinh tế số, xã hội số trên địa bàn tỉnh. Tăng cường đào tạo ngoại ngữ cho người lao động tham gia xuất khẩu lao động tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

Đẩy mạnh đào tạo phát triển nguồn nhân lực vùng nông thôn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số gắn với giảm nghèo bền vững, cơ cấu lại sản xuất nông nghiệp theo hướng sản xuất hàng hóa, nâng cao hiệu quả, giá trị gia tăng và phát triển nông nghiệp đa chức năng gắn với công nghiệp chế biến, dịch vụ, du lịch nông thôn; đẩy mạnh ứng dụng khoa học kỹ thuật cho người lao động trong sản xuất nông nghiệp; tập trung đào tạo nhân lực có chất lượng phục vụ sản xuất nông nghiệp tiên tiến hiện đại, ứng dụng công nghệ cao, đào tạo nghề gắn với doanh nghiệp, làng nghề, vùng chuyên canh,... Phát triển nguồn nhân lực trong các ngành kinh tế theo hướng chuyển dịch cơ cấu lao động hợp lý, nâng cao năng suất lao động. Rà soát, điều chỉnh cơ cấu ngành, nghề đào tạo theo hướng tập

trung vào các ngành, nghề tinh có nhu cầu sử dụng lao động lớn, nhất là các ngành công nghiệp chế biến, du lịch, dịch vụ, logistics, kinh tế số...

Rà soát, đánh giá hiện trạng nguồn nhân lực đã qua đào tạo, tổ chức đào tạo nghề cho lao động nông thôn, lao động là người dân tộc thiểu số phù hợp với trình độ, nhu cầu của người học và yêu cầu giải quyết việc làm, chuyển dịch cơ cấu lao động từ nông nghiệp sang phi nông nghiệp.

Tổ chức đào tạo nghề theo yêu cầu của thị trường lao động; đặt hàng đào tạo nghề cho lao động nông thôn theo nhu cầu sử dụng của các địa phương và nhu cầu giải quyết việc làm tại doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh; đào tạo nghề cho người lao động để đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng có thời hạn; đào tạo chuyển đổi nghề; đào tạo phục vụ phát triển nông nghiệp công nghệ cao, tái cơ cấu ngành nông nghiệp, phát triển hợp tác xã, làng nghề; đào tạo cập nhật kiến thức, bồi dưỡng, nâng cao trình độ kỹ năng nghề, kỹ năng số cho người lao động để có việc làm thường xuyên, thu nhập ổn định.

Thực hiện đào tạo trình độ cao đẳng, trung cấp, sơ cấp theo hình thức đào tạo vừa làm vừa học, đào tạo từ xa, tự học có hướng dẫn; tổ chức đào tạo lưu động tại các thôn, bản nhằm tạo cơ hội cho người lao động nâng cao trình độ kỹ năng phù hợp với điều kiện của người học, đáp ứng nhu cầu của doanh nghiệp. Tiếp tục triển khai đào tạo nghề gắn với hoàn thiện kiến thức văn hóa trong các trường trung cấp, cao đẳng và tổ chức đào tạo trung học nghề cho thanh niên nông thôn.

- *Cơ quan chủ trì:* Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Nông nghiệp và Môi trường.

- *Cơ quan thực hiện:* Ủy ban nhân dân các xã, phường; các cơ sở hoạt động giáo dục nghề nghiệp.

- *Thời gian thực hiện:* Giai đoạn 2026 - 2030.

- *Thời gian hoàn thành:* Tháng 12 hằng năm.

6. Tăng cường gắn kết giữa cơ sở giáo dục nghề nghiệp và doanh nghiệp, hợp tác xã trong tổ chức đào tạo và tạo việc làm cho lao động nông thôn

Tăng cường liên kết giữa cơ sở đào tạo và doanh nghiệp; đẩy mạnh đào tạo theo nhu cầu thị trường, theo đơn đặt hàng. Đổi mới và nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp đáp ứng nhu cầu sử dụng nguồn nhân lực của các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh và nhu cầu thị trường lao động.

Thiết lập và củng cố cơ chế hợp tác chặt chẽ giữa cơ sở giáo dục nghề nghiệp với doanh nghiệp; xây dựng các mô hình gắn kết giáo dục nghề nghiệp với thị trường lao động ở từng vùng, từng địa phương. Hình thành cơ chế gắn kết giữa cơ sở giáo dục nghề nghiệp và các đơn vị dịch vụ việc làm, sàn giao dịch việc làm, hội chợ việc làm và doanh nghiệp nhằm nâng cao hiệu quả tạo việc làm cho người học sau khi tốt nghiệp khóa đào tạo nghề.

Đẩy mạnh liên kết giữa cơ sở đào tạo với doanh nghiệp trong đào tạo nghề cho lao động nông thôn: Thí điểm mô hình đào tạo nghề theo đơn đặt hàng của doanh nghiệp; “doanh nghiệp bảo trợ các lớp học nghề” với “mô hình đào tạo kép”,

“đào tạo tại doanh nghiệp”, “đào tạo theo dây chuyền sản xuất”, đặc biệt trong các lĩnh vực chế biến nông - lâm sản, nông nghiệp công nghệ cao, công nghiệp hỗ trợ, du lịch - dịch vụ,... Ký kết thỏa thuận hợp tác dài hạn giữa cơ sở đào tạo và doanh nghiệp về đào tạo, thực tập, tuyển dụng bảo đảm tỷ lệ người học có việc làm sau tốt nghiệp đạt cao và bền vững. Huy động các doanh nghiệp tham gia quá trình đào tạo (xây dựng chương trình, giáo trình, tham gia giảng dạy; đánh giá trình độ kỹ năng nghề, tiếp nhận người học thực hành, thực tập và tiếp nhận người học sau khi tốt nghiệp khóa đào tạo).

Phát triển hệ thống thông tin thị trường lao động, kết nối cung - cầu, xây dựng sàn giao dịch việc làm hiện đại, đa dạng hình thức, ứng dụng công nghệ số. Tăng cường gắn kết “Nhà nước - Nhà trường - Doanh nghiệp” trong đào tạo và sử dụng lao động.

- *Cơ quan chủ trì:* Sở Giáo dục và Đào tạo.
- *Cơ quan thực hiện:* Các cơ sở hoạt động giáo dục nghề nghiệp.
- *Thời gian thực hiện:* Giai đoạn 2026 - 2030.
- *Thời gian hoàn thành:* Tháng 12 hằng năm.

7. Hợp tác quốc tế trong đào tạo nghề cho lao động nông thôn

Tăng cường và mở rộng hợp tác quốc tế nhằm nâng cao chất lượng đào tạo nghề cho lao động nông thôn, đáp ứng yêu cầu của thị trường lao động trong nước và quốc tế; tạo cơ hội để lao động nông thôn tiếp cận, hòa nhập với thị trường lao động quốc tế. Đẩy mạnh liên kết giữa các cơ sở giáo dục nghề nghiệp với doanh nghiệp và các tổ chức, đối tác nước ngoài trong đào tạo nghề gắn với nhu cầu sử dụng lao động.

Phối hợp với các doanh nghiệp có uy tín trong hoạt động đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng để tổ chức đào tạo nghề gắn với đào tạo ngoại ngữ, bồi dưỡng kỹ năng làm việc, định hướng văn hóa và pháp luật của nước tiếp nhận lao động, tạo nguồn lao động có chất lượng tham gia thị trường lao động quốc tế. Tăng cường cung cấp thông tin về thị trường lao động nước ngoài (Nhật Bản, Hàn Quốc, Đài Loan, Đức...) và hỗ trợ lao động nông thôn sau đào tạo tiếp cận các chính sách vay vốn ưu đãi để đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng.

- *Cơ quan chủ trì:* Sở Giáo dục và Đào tạo.
- *Cơ quan thực hiện:* Các cơ sở hoạt động giáo dục nghề nghiệp.
- *Thời gian thực hiện:* Giai đoạn 2026 - 2030.
- *Thời gian hoàn thành:* Tháng 12 hằng năm.

8. Kiểm tra, giám sát đánh giá việc thực hiện Chương trình

Xây dựng chỉ số đánh giá phù hợp vùng dân tộc thiểu số, vùng cao: Chú trọng đánh giá kết quả việc làm (tỷ lệ có việc làm sau 6-12 tháng), thu nhập và hiệu quả sinh kế sau đào tạo; tỷ lệ có việc làm đúng nghề đã học; gắn kết quả đào tạo nghề với mục tiêu giảm nghèo bền vững và xây dựng nông thôn mới.

Tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện Kế hoạch tại các địa phương, cơ sở giáo dục nghề nghiệp; lấy kết quả việc làm, thu nhập và khả năng thích ứng của người học làm tiêu chí đánh giá chủ yếu. Thực hiện nghiêm chế độ thông tin, báo cáo định kỳ; kịp thời phát hiện, chấn chỉnh những hạn chế, bất cập; nhân rộng các mô hình đào tạo nghề hiệu quả.

Tổ chức sơ kết, đánh giá việc thực hiện Kế hoạch; hằng năm tổ chức giao ban theo các vùng để kịp thời phát hiện, tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc, đồng thời phổ biến những kinh nghiệm, mô hình, cách làm hay trong việc tổ chức đào tạo nghề, giải quyết việc làm cho lao động nông thôn.

- *Cơ quan chủ trì, đơn đốc thực hiện:* Sở Giáo dục và Đào tạo.
- *Cơ quan thực hiện:* Các sở, ngành, Ủy ban nhân dân các xã, phường.
- *Thời gian thực hiện:* Giai đoạn 2026 - 2030.
- *Thời gian hoàn thành:* Tháng 12 hằng năm.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch được đảm bảo từ ngân sách Nhà nước theo quy định của Luật ngân sách Nhà nước, các quy định pháp luật liên quan và các nguồn kinh phí hợp pháp khác (nếu có).

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Lào Cai và các tổ chức chính trị - xã hội trên địa bàn tỉnh

- Tăng cường công tác tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân nâng cao nhận thức về vai trò, ý nghĩa của đào tạo nghề cho lao động nông thôn, chủ động, tích cực tham gia học nghề để nâng cao trình độ, kỹ năng nghề nghiệp, tạo việc làm, tăng thu nhập, cải thiện đời sống.

- Tham gia góp ý, phản biện xã hội và giám sát quá trình triển khai thực hiện công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn; kịp thời phản ánh, kiến nghị các khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện.

2. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành hướng dẫn địa phương xây dựng Kế hoạch tổ chức thực hiện Kế hoạch này; phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường và các sở, ngành hướng dẫn các đơn vị trực thuộc tổ chức thực hiện nội dung về đào tạo nghề nông thôn. Hằng năm, tham mưu lồng ghép kế hoạch đào tạo nghề nông thôn vào Kế hoạch đào tạo nghề do Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành.

- Chủ trì triển khai thực hiện các bộ chỉ số giám sát, đánh giá về đào tạo nghề cho lao động nông thôn. Đẩy mạnh việc vừa học văn hóa, vừa học nghề cho lao động nông thôn trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

- Chỉ đạo đẩy mạnh đào tạo nghề, chú trọng đào tạo lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo; lao động nông thôn, lao động vùng đồng bào dân tộc thiểu số; bộ đội xuất ngũ, công an hoàn thành nghĩa vụ; người đã chấp hành xong

án phạt tù, người chấp hành xong quyết định đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, người cao tuổi, người khuyết tật và các đối tượng yếu thế khác.

- Chỉ đạo các cơ sở giáo dục nghề nghiệp:

+ Chú trọng nâng cao chất lượng đào tạo; tăng cường tuyển sinh đào tạo, đặc biệt là trình độ cao đẳng, trung cấp, đào tạo nhân lực chất lượng cao, đào tạo các nghề trọng điểm, các ngành nghề theo nhu cầu sử dụng của tỉnh, của doanh nghiệp, tích cực tham gia đặt hàng đào tạo nghề cho lao động nông thôn; đa dạng các loại hình đào tạo, liên kết, liên thông đào tạo theo nhu cầu của người học nghề.

+ Tiếp tục duy trì hoạt động gắn kết giữa các cơ sở đào tạo với các tập đoàn, doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh; gắn kết đào tạo nghề với đào tạo ngoại ngữ nhằm tạo nguồn lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng.

+ Phối hợp chặt chẽ với các trường THCS, THPT trên địa bàn tỉnh đẩy mạnh tuyên truyền, tư vấn hướng nghiệp học nghề; phối hợp với doanh nghiệp tư vấn, hỗ trợ việc làm cho người học sau đào tạo. Khảo sát, đánh giá tình hình việc làm của học sinh, sinh viên, người học tốt nghiệp khóa đào tạo nghề.

- Chủ trì kiểm tra, giám sát, đánh giá tình hình thực hiện Kế hoạch và tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

3. Sở Nông nghiệp và Môi trường

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh Kế hoạch đào tạo nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn năm 2026 và giai đoạn 2026-2030; hướng dẫn các xã, phường thực hiện đặt hàng đào tạo nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn gắn với thu hút, tuyển dụng lao động từ lĩnh vực nông nghiệp sang lĩnh vực phi nông nghiệp.

- Tổng hợp nhu cầu đào tạo, nhu cầu kinh phí hằng năm và từng giai đoạn về đào tạo nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn. Phối hợp Sở Giáo dục và Đào tạo, các cơ quan có liên quan tăng cường kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện đào tạo nghề nông nghiệp cho người lao động; lồng ghép việc kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện đào tạo nghề nông nghiệp cho người lao động nông thôn trong các cuộc kiểm tra Chương trình mục tiêu Quốc gia. Định kỳ báo cáo kết quả thực hiện công tác đào tạo nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn gửi Sở Giáo dục và Đào tạo tổng hợp theo quy định.

4. Sở Nội vụ

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương thực hiện công tác dự báo nhu cầu sử dụng lao động của doanh nghiệp; cung cấp thông tin thị trường lao động, nhu cầu tuyển dụng lao động của doanh nghiệp là cơ sở định hướng tổ chức đào tạo.

- Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo hỗ trợ giải quyết việc làm cho người học sau đào tạo; đẩy mạnh công tác tư vấn, định hướng nghề nghiệp và giới thiệu việc làm cho học sinh, sinh viên sau đào tạo.

- Chỉ đạo Trung tâm Dịch vụ tổng hợp Nội vụ: Làm cầu nối giữa doanh nghiệp với cơ sở giáo dục nghề nghiệp nhằm tăng cường phối hợp, liên kết hợp tác trong

hoạt động giáo dục nghề nghiệp và giải quyết việc làm cho người học. Đẩy mạnh công tác tư vấn việc làm, học nghề; hỗ trợ giới thiệu việc làm người lao động, nhất là người lao động có tay nghề, người lao động có nhu cầu đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng. Tổ chức các Hội nghị tuyên truyền, tư vấn việc làm, học nghề, tuyển dụng lao động, đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng, tổ chức các Hội nghị nhằm đáp ứng kịp thời nhân lực cho doanh nghiệp. Cập nhật kịp thời thông tin thị trường lao động, nhu cầu sử dụng lao động của doanh nghiệp, khu công nghiệp trong và ngoài tỉnh nhằm kết nối thông tin cung - cầu lao động trên địa bàn tỉnh. Phối hợp hiệu quả với các doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh tuyển dụng lao động là người học sau đào tạo trên địa bàn tỉnh.

5. Sở Tài chính: Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch phù hợp với tình hình thực tế, khả năng cân đối của ngân sách địa phương bảo đảm theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước và các văn bản có liên quan.

6. Sở Dân tộc và Tôn giáo: Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo triển khai các hoạt động về đào tạo nghề cho lao động nông thôn gắn với việc thực hiện nội dung phát triển kinh tế - xã hội nông thôn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

7. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch: Chủ trì, phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo, Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các sở, ngành, địa phương chỉ đạo các cơ quan truyền thông, báo chí tăng cường thông tin, tuyên truyền về vai trò, vị trí quan trọng, nhiệm vụ, giải pháp và trách nhiệm của các cấp, các ngành, đoàn thể, nhà trường, gia đình và xã hội trong công tác đào tạo nghề, giải quyết việc làm cho lao động nông thôn.

8. Sở Khoa học và Công nghệ: Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo trong việc xây dựng chương trình đào tạo ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong chương trình đào tạo nghề; hỗ trợ chuyển giao công nghệ, mô hình sản xuất mới cho lao động nông thôn sau đào tạo; kết nối hoạt động đào tạo nghề với hệ sinh thái khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo.

9. Các sở, ngành, cơ quan trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh: Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Nông nghiệp và Môi trường triển khai các hoạt động của Kế hoạch này phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của đơn vị.

10. Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh Lào Cai: Thực hiện cho vay đối với lao động nông thôn học nghề có nhu cầu vay vốn từ chương trình tín dụng học sinh, sinh viên theo quy định hiện hành; thực hiện cho vay vốn ưu đãi đối với lao động nông thôn sau đào tạo nghề để giải quyết việc làm hoặc vay vốn để khởi nghiệp từ Quỹ quốc gia về việc làm và các nguồn vốn từ các chương trình phù hợp khác; phối hợp Sở Giáo dục và Đào tạo kiểm tra, giám sát thực hiện Kế hoạch.

11. Ủy ban nhân dân các xã, phường trên địa bàn tỉnh

- Xây dựng Kế hoạch thực hiện Chương trình "Đổi mới, nâng cao chất lượng đào tạo nghề nông thôn đến năm 2030" trên địa bàn và tổ chức thực hiện kế hoạch đào tạo nghề cho lao động nông thôn hàng năm, 05 năm;

- Chỉ đạo đẩy mạnh thông tin tuyên truyền, tư vấn hướng nghiệp học nghề, việc làm phù hợp theo từng vùng, từng nhóm đối tượng (học sinh, lao động nông thôn, lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, lao động dân tộc thiểu số, lao động nữ, bộ đội xuất ngũ, công an hoàn thành nghĩa vụ; người chấp hành xong án phạt tù...); chú trọng tuyển sinh trình độ cao đẳng, trung cấp, liên kết đào tạo, đào tạo nghề cho lao động nông thôn. Cung ứng kịp thời nhân lực theo nhu cầu sử dụng của doanh nghiệp, hỗ trợ các doanh nghiệp trong quá trình tuyển dụng và đào tạo lao động.

- Nâng cao chất lượng, hiệu quả đào tạo nghề cho lao động nông thôn, tăng cường đào tạo nghề ở lĩnh vực phi nông nghiệp gắn đào tạo nghề với định hướng phát triển ngành nghề của địa phương và yêu cầu giải quyết việc làm sau đào tạo.

- Tổ chức khảo sát xác định nhu cầu lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng, nhu cầu đào tạo nghề, việc làm của người lao động, nhu cầu sử dụng lao động của các doanh nghiệp trên địa bàn để kịp thời đào tạo và cung ứng nhân lực theo nhu cầu sử dụng của doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh.

- Định kỳ, tổ chức rà soát, thống kê hiện trạng lao động, số lao động được đào tạo nghề, giải quyết việc làm, số lao động chuyển dịch từ nông nghiệp sang phi nông nghiệp trong năm đảm bảo việc rà soát thực hiện từ các thôn, tổ dân phố (có danh sách người học, địa chỉ nơi làm việc của người lao động

- Định kỳ báo cáo kết quả thực hiện công tác đào tạo nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn gửi Sở Giáo dục và Đào tạo tổng hợp theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch Thực hiện Chương trình “Đổi mới, nâng cao chất lượng đào tạo nghề nông thôn đến năm 2030”, trên địa bàn tỉnh Lào Cai. Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy,
- TT HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- UBMTTQ Việt Nam tỉnh;
- Các tổ chức chính trị - xã hội;
- Các sở: GDĐT, Tài chính, Nội vụ, NN&MT, VH-TT&DL; KH- CN;
- Chi nhánh NH chính sách xã hội tỉnh;
- UBND các xã, phường;
- Trường Cao đẳng nghề Yên Bái,
- Trường Cao đẳng Lào Cai;
- CVP, PCVP UBND tỉnh;
- Văn phòng Đảng ủy UBND tỉnh;
- Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX(Hường).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Vũ Thị Hiền Hạnh